QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Bắt đầu từ ngày 1-6-1960, điều 14 thuộc chương II của chế độ kho phát hành ban hành theo nghị định số 90-VP ngày 5-8-1959 quy định lại như sau:

« Để tiện cho việc bảo quản, theo dõi lập sổ sách đồng thời để rút bớt được mức tồn quỹ nghiệp vụ Ngân hàng không cần thiết, việc xuất nhập kho phát hành phải làm chẵn thếp 100 tờ và chỉ làm với số tiền tròn chẵn một trăm đồng (100đ00) tức là mọi khoản xuất nhập kho đến 100đ là đơn vị thấp nhất, không có số lẻ dưới 100đ ».

Điều 2. — Các ông Chủ nhiệm tổng kho, Chánh văn phòng Ngân hàng quốc gia Việt nam, Trưởng chi nhánh và Trưởng chi điếm chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà nội, ngày 27 tháng 5 năm 1960
Tổng Giám đốc
Ngân hàng quốc gia Việt nam
LÊ VIẾT LƯỢNG

QUYẾT ĐỊNH số 192-QĐ ngày 30-5-1960 thành lập các kho bảo quản thuộc các tỉnh Phú thọ và Hải ninh.

TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG QUỐC GIA VIỆT NAM

Căn cứ sắc lệnh số 15-SL ngày 6-5-1951 thiết lập Ngân hàng quốc gia Việt nam;

Căn cứ nghị định số 94-TTg ngày 27-5-1951 của Thủ tướng Chính phủ ấn định chi tiết tổ chức Ngân hàng quốc gia Việt nam;

Căn cứ tình hình phát triển sản xuất và lưu thông hàng hóa;

Xét nhu cầu công tác,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Bắt đầu từ 10-6-1960 thành lập các kho bảo quản đặt tại các chi điếm kê tên sau:

1. Chi điếm Phù ninh 2. Chi điếm Đoan hùng 3. Chi điếm Yên lập	thuộc chi nhánh Ngân hàng Phú thọ
4. Chi điếm Cô tô 5. Chi điếm Ba chẽ 6. Chi điếm Bình liêu 7. Chi điếm Đình lập	thuộc chi nhánh Ngân hàng Hải ninh

Điều 2. — Cử các ông Trưởng chi điếm nói trên kiêm phụ trách kho bảo quản huyện.

Điều 3. — Các ông Chủ nhiệm tổng kho, Chánh văn phòng Ngân hàng quốc gia Việt nam, Trưởng chi nhánh và chi điếm có tên trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà nội, ngày 30 tháng 5 năm 1960
Tổng Giám đốc
Ngân hàng quốc gia Việt nam
LÊ VIẾT LƯỢNG

QUYẾT ĐỊNH số 193-QĐ ngày 30-5-1960 thành lập chi kho phát hành Bất bạt, tỉnh Sơn tây.

TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG QUỐC GIA VIỆT NAM

Căn cứ sắc lệnh số 15-SL ngày 6 tháng 5 năm 1951 thiết lập Ngân hàng quốc gia Việt nam;

Căn cứ nghị định số 94-TTg ngày 27-5-1951 của Thủ tướng Chính phủ ấn định chi tiết tổ chức Ngân hàng quốc gia Việt nam;

Căn cứ tình hình phát triển sản xuất và lưu thông hàng hóa;

Xét nhu cầu công tác,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Bắt đầu từ 10-6-1960 thành lập chi kho phát hành tại chi điếm Bất bạt thuộc chi nhánh Ngân hàng Sơn tây.

Điều 2. — Cử ông Trưởng chi điếm nói trên kiêm chủ nhiệm chi kho phát hành.

Điều 3. — Các ông Chủ nhiệm tổng kho, chánh văn phòng Ngân hàng quốc gia Việt nam, Trưởng chi nhánh và chi điếm có tên trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà nội, ngày 30 tháng 5 năm 1960
Tổng giám đốc
Ngân hàng quốc gia Việt nam
LÊ VIẾT LƯỢNG

ỦY BAN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC

THÔNG TƯ số 1053-UB/CTK ngày 30-5-1960 về việc ban hành chế độ báo cáo thống kê cung cấp vật tư kỹ thuật.

Kính gửi: *Các ông Bộ trưởng các Bộ,*
Các ông thủ trưởng các cơ quan trung ương,
Ủy ban hành chính khu, thành phố, tỉnh.

Đồng kính gửi: *Cục Thống kê trung ương.*

Quy mô phát triển kinh tế ở nước ta ngày một rộng lớn. Các ngành các cấp sử dụng ngày một nhiều nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu và thiết bị.

Để đáp ứng nhu cầu lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, nhằm hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch kinh tế quốc dân;

Để có cơ sở cân đối và lập kế hoạch phân phối vật tư kỹ thuật, cũng như để kiểm tra việc chấp hành kế hoạch cung cấp vật tư kỹ thuật của Nhà nước, kiểm tra việc quản lý, sử dụng và tiết kiệm vật tư kỹ thuật trong sản xuất công nghiệp, xây dựng cơ bản, giao thông vận tải và các ngành khác,

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09668816

Thủ tướng Chính phủ đã ra quyết định số 111-TTg ngày 21-5-1960 ban hành chế độ báo cáo thống kê định kỳ về cung cấp vật tư kỹ thuật.

Trong thông tư số 089-TTg ngày 4-4-1960 của Phủ Thủ tướng cũng đã nêu rõ trong năm 1960, Nhà nước sẽ tiến hành một số cuộc điều tra thống kê, trong đó có cuộc điều tra thiết bị và cuộc điều tra tồn kho vật tư, chủ yếu là hai cuộc điều tra thống kê thuộc loại I của chương trình điều tra thống kê năm 1960 của Chính phủ.

Để đảm bảo thi hành tốt các quyết định trên của Chính phủ, chúng tôi đề nghị:

1. Các Bộ, các Ủy ban hành chính các địa phương cần kịp thời chấn chỉnh và tổ chức hệ thống thống kê cung cấp vật tư kỹ thuật từ đơn vị cơ sở đến các đơn vị tổng hợp nhằm đảm bảo chấp hành đầy đủ và nhanh chóng chế độ báo cáo thống kê định kỳ về cung cấp vật tư kỹ thuật cũng như các cuộc điều tra sẽ làm trong năm nay.

2. Để các biểu báo cáo thống kê cung cấp vật tư kỹ thuật phục vụ được đầy đủ cho nhu cầu lãnh đạo chuyên môn của từng Bộ và địa phương, ngoài biểu báo cáo và chỉ tiêu do Thủ tướng Chính phủ đã ban hành, các Bộ, các địa phương có thể ban hành một số biểu báo cáo hoặc ghi thêm một số chỉ tiêu cần thiết cho sự lãnh đạo của Bộ hoặc địa phương.

Việc bổ sung này, phải dựa trên nguyên tắc:

1. Đảm bảo ghi đủ các chỉ tiêu tổng hợp của Nhà nước theo chế độ báo cáo thống kê cung cấp vật tư kỹ thuật; chỉ được thêm, không được bớt.

2. Những chỉ tiêu và biểu báo cáo cần thêm vào, phải có sự thảo luận nhất trí với Cục Thống kê trung ương.

Trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn, đề nghị các Bộ và các địa phương kịp thời trao đổi với Cục Thống kê trung ương để thống nhất ý kiến giải quyết.

Hà nội, ngày 30 tháng 5 năm 1960

K.T. Chủ nhiệm Ủy ban kế hoạch Nhà nước

Phó Chủ nhiệm

LÊ VĂN HIẾN

BỘ Y TẾ

THÔNG TƯ số 08-BYT/TT ngày 31-5-1960 về việc phân cấp đào tạo cán bộ sơ cấp trong ngành Y tế.

Kính gửi: *Ủy ban hành chính các khu, thành, tỉnh.*
Các Khu, Sở, Ty Y tế tỉnh,
Các cơ quan trực thuộc Bộ.

Tiếp theo thông tư số 32-BYT/TT ngày 21-12-1959 Bộ quy định nguyên tắc phân cấp đào tạo cán bộ sơ cấp trong ngành. Nay căn cứ thông tư số 21-NV/CB ngày 31-3-1960 quy định tiêu chuẩn chung cho các ngành về việc tuyển sinh vào các lớp sơ cấp; để thống nhất nguyên tắc chung giữa thông tư 32 của Bộ và thông tư 21 của Bộ Nội vụ, Bộ sửa lại những điểm sau đây:

1. Điểm b, điều 5 trong thông tư số 32 quy định tiêu chuẩn văn hóa:

— Đối với học sinh mới lấy vào phải có trình độ văn hóa hết lớp 6.

Hộ lý, cấp dưỡng, gác cổng, công nhân dược, hành chính, tổ chức, v.v... hoặc cán bộ công nhân viên ngành khác muốn học y tá, hộ sinh phải có trình độ văn hóa hết lớp 5. Đối với trường hợp đặc biệt như chiến sĩ thi đua, lao động xuất sắc liên tục 2 năm liền, cán bộ miền Nam, cán bộ phụ nữ thì tiêu chuẩn văn hóa có thể hết lớp 4. Nhưng trước hoặc trong khi học tập chuyên môn phải bổ túc văn hóa hết lớp 5.

Cán bộ y tế xã, nữ hộ sinh xã, v.v... phải có trình độ văn hóa hết lớp 4. Đối với trường hợp đặc biệt như chiến sĩ thi đua, lao động xuất sắc liên tục 2 năm liền, cán bộ miền Nam, cán bộ phụ nữ thì trình độ văn hóa tối thiểu phải hết lớp 3. Nhưng trong khi học tập chuyên môn Khu, Sở, Ty phải chú ý bổ túc văn hóa cho anh chị em hết lớp 4.

— Đối với cán bộ miền Núi, về trình độ văn hóa cho từng loại cũng dựa theo tiêu chuẩn đã quy định trên, đồng thời kết hợp với tình hình cụ thể của từng địa phương mà quy định cho thích hợp.

Nay sửa lại như sau:

— Đối với học sinh tuyển vào học các lớp xét nghiệm nếu cần lấy trình độ văn hóa lớp 7 thì các cơ quan phải thỉnh thị Bộ để trao đổi với Bộ Nội vụ trước khi tuyển sinh.

Đối với hộ lý, cấp dưỡng, gác cổng, công nhân dược, hành chính, tổ chức, v.v... hoặc cán bộ công nhân viên ngành khác muốn học y tá, hộ sinh phải có trình độ văn hóa hết lớp 4. Đối với trường hợp đặc biệt như chiến sĩ thi đua, lao động xuất sắc liên tục 2 năm liền, cán bộ miền Nam, cán bộ phụ nữ thì ưu tiên trong khi tuyển vào học nhưng về văn hóa cũng phải hết lớp 4.

Trong thời gian học chuyên môn cơ quan cần bố trí thì giờ cho anh chị em học văn hóa song song với học chuyên môn, để khi học xong chuyên môn anh chị em đã có trình độ văn hóa lớp 5.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com